

## Phẩm 4: TRANG NGHIÊM PHÁP BẢN

Thấy tất cả Bồ-tát và đại chúng đều vì pháp nên tập hợp về đây, Phật định giảng pháp môn Vô cái cho Bồ-tát. Khi ấy, Đức Thế Tôn phóng ra hào quang Vô úy biện từ tướng lông trăng giữa chặng mày. Hào quang này xoay quanh các Bồ-tát bảy vòng, sau đó xoay quanh Bồ-tát Tổng Giáo Vương trăm ngàn vòng rồi nhập vào đỉnh đầu Bồ-tát. Nương nơi thần lực Phật, ánh sáng đó lại xoay quanh các Bồ-tát trăm ngàn vòng, chiếu soi tòa Sư tử, thân Phật càng thêm uy nghiêm, Bồ-tát càng kính tín. Thấy thần thông biến hóa của Phật, Bồ-tát Tổng Giáo Vương rời tòa, trịch vai áo bên phải, quỳ gối, chắp tay, hóa hiện lọng báu che trên Như Lai. Nhờ thần lực của Phật, phướn lưu ly hiện ra cao vòi voi, được trang sức bằng các tạp báu, chân châu, lụa báu đan xen, xung quanh kết bằng vàng ròng. Lọng báu đó to lớn che cả tam thiên đại thiên cõi nước. Bồ-tát dâng lọng báu, rải hoa thơm, trỗi nhạc, cúng Phật, nói kệ khen Phật:

*Hào quang soi rọi khắp mọi nơi  
 Tất cả trời người đều thấy được  
 Tự tại biến hóa trong các pháp  
 Công đức của Phật không thể bàn.  
 Thế Tôn phóng quang chiếu tất cả  
 Khẩu nghiệp thanh tịnh đủ biện tài  
 Ánh sáng xoay quanh trăm ngàn vòng  
 Lại được nhập vào đỉnh đầu con.  
 Y như bản nguyện chí niêm xưa  
 Biện tài thanh tịnh, đủ Tổng trì  
 Hiểu thấu tất cả không gì sánh  
 Nhờ ân Như Lai, Đấng Đại Hùng.  
 Thân Phật vòi voi, tâm thanh tịnh  
 Con nay vui mừng thỏa ước nguyện  
 Trí Phật khôn lường không kể xiết  
 Gia hộ cho con đủ biện tài.  
 Thế Tôn uy nghiêm khó gặp được  
 Kẻ thiếu phước trí làm sao thấy  
 Nương thần lực Phật con thấy được*

*Ngưỡng mong Như Lai thương chúng sinh.  
Hạnh nguyện của các Đại Bồ-tát  
Vào trong thế gian cứu mọi loài  
Hào quang của Phật rọi đến đâu  
Con xin thành kính hỏi Thế Tôn.  
Tất cả đại chúng đều về đây  
Đều đang tu tập pháp Đại thừa  
Luôn luôn cầu mong pháp vi diệu  
Vì thế con xin hỏi Như Lai.  
Khéo léo giữ gìn mọi hành nghiệp  
Lại luôn nghe học trí Như Lai  
Nay đã đúng thời xin Phật giảng  
Pháp tang bí mật cho chúng sinh.  
Thân Phật sáng rõ không gì sánh  
Trí tuệ Như Lai thật khôn lường  
Trí tuệ vô ngại hiểu tất cả  
Vì thế con xin hỏi Thế Tôn.  
Thế Tôn tự tại trong trí tuệ  
Là nhờ tu tập vô số kiếp  
Ngưỡng mong Như Lai vì chúng con  
Giảng thuyết hạnh đức của Như Lai.*

Nói kệ xong, Bồ-tát Tổng Giáo Vương bạch Phật:

–Thế Tôn! Cảnh giới của Phật không thể nghĩ bàn, hạnh nguyện của Bồ-tát cũng không thể lường tính. Chúng con xin hết lòng nghe pháp Như Lai. Xin Thế Tôn thương xót cho chúng con biết thế nào là trang nghiêm hạnh Bồ-tát? Thế nào là Bồ-tát thanh tịnh bằng pháp sáng, xua tan màn tối tăm? Thế nào là Bồ-tát tu hạnh Từ bi, không bỏ chúng sinh. Thế nào là Bồ-tát tôn kính chánh pháp, không làm tổn hạ pháp? Thật hy hữu thay. Thế Tôn! Xin phân biệt giảng nói về hạnh, pháp của Bồ-tát như việc hàng phục quân ma, trừ nghi, vào cảnh giới Phật, đi lại trong cõi Bồ-tát, hiểu tâm chí của chúng sinh, tâm hạnh thanh tịnh, đến đạo tràng, làm trang nghiêm cõi Phật, tự tại không trở ngại trong các pháp theo lời Phật.

Phật khen:

–Hay thay! Hay thay! Chánh sĩ! Vì muốn hiểu được hạnh nguyện,

trí tuệ của Bồ-tát, Phật, nên đã thưa hỏi Như Lai như vậy. Hãy lắng nghe! Suy nghĩ kỹ! Như Lai sẽ giảng nói. Bồ-tát trọn vẹn hạnh, đức sẽ tự tại trong các pháp. Bồ-tát Tổng Giáo Vương và đại chúng lắng nghe.

Phật nói:

–Bồ-tát trang nghiêm bốn pháp: Giữ gìn, không hủy giới cấm; định ý không tán loạn; trang nghiêm trí tuệ không chướng ngại; nghe nhớ các pháp Tổng trì. Thiện nam! Thế nào là trang nghiêm giới? Trang nghiêm bằng một pháp. Đó là thương yêu chúng sinh, không tổn hại, thương xót mọi loài có mạng sống, tôn trọng mạng sống, làm an vui tất cả. Lại có hai pháp là lấp đường ác, mở đường lành. Lại có ba pháp: Thân nghiệp thanh tịnh, không ô nhiễm; khẩu nghiệp thanh tịnh, lời không thô bạo; tâm thanh tịnh, không tán loạn. Lại có bốn pháp: Đạt quả như nguyện, mong gì có nấy; được như sở thích; đạt đến cùng tột của ước muốn. Lại có năm pháp: cùng nhau tu tập giữ gìn giới cấm; siêng năng trau giồi trí tuệ; chuyên tâm giải thoát không kiêu mạn, luôn tu các độ; gia hạnh chuyên tâm đạo vô thượng. Lại có sáu pháp: Không hủy phạm, không hận thù; không khiếm khuyết, không tổn hại; không nhiễm ô, không lung lạc; tu hạnh thanh tịnh không tỳ vết; học rộng nghe nhiều không theo thế tục; tu học không cần người tôn kính. Lại có bảy pháp: Thanh tịnh giới; thanh tịnh thí; thanh tịnh nhẫn nhục; thanh tịnh tinh tấn thanh tịnh thiền định; thanh tịnh trí tuệ; thanh tịnh phương tiện không phóng túng. Lại có tám pháp: biết đủ; đạt cứu cánh; đủ các pháp; giới tánh tinh mật; không bị tổn hại; thành tựu chí nguyện; không chấp trước khi gặp Phật; thông tỏ tất cả; học hỏi các pháp từ bậc Thiện tri thức. Lại có chín pháp: Không kinh sợ khi nghe trí tuệ Phật; không khiếp sợ trước mọi pháp; hiểu trí rõ ràng; phân biệt phương tiện; sống trong thanh tịnh không khổ não; giữ gìn giới cấm như ong giữ mật hoa; thanh tịnh tâm không theo vọng tình; tâm nhu thuận không thô bạo; đạt địa điệu hòa. Lại có mười pháp: Trang nghiêm thân bằng các tướng tốt; trang nghiêm khẩu nghiệp, nói làm tương hợp; thanh tịnh tâm, không bị tỳ vết; trang nghiêm cõi nước như hạnh nguyện; giáo hóa chúng sinh, thanh tịnh chí tánh; không làm việc ác, trang nghiêm chốn thọ sinh; trang nghiêm hạnh Bồ-tát, học hạnh Như Lai; trang nghiêm trí Phật nhưng không tự cao; trang nghiêm đạo tràng đủ mọi đức; trang nghiêm mười Lực, bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng, an định giới đức, không hủy phạm. Đó là mười pháp trang nghiêm giới.

Thiện nam! Thế nào là Bồ-tát trang nghiêm định? Có một pháp:

Tu tâm Từ, thương yêu chúng sinh. Lại có hai pháp: Giữ gìn oai nghi; tánh ngay thật không dua nịnh. Lại có ba pháp: Không dua nịnh; tâm tánh nhu thuận; không đối trá. Lại có bốn pháp: Điều hòa không chống trái; không độc ác; không tìm lỗi người; không phạm giới cấm, không gặp tai nạn; không theo kẻ ngu muội. Lại có năm pháp: là trừ năm cái: Tham dục; sân hận; tham ngủ nghỉ, ham vui đùa. Lại có sáu pháp: Luôn niệm Phật; niệm Pháp; niệm Tăng; niệm giới; niệm bố thí; niệm Thiên. Lại có bảy pháp là không bỏ tâm đạo, tu bảy Phân giác: Niệm; trạch pháp; Hỷ; tinh tấn; tín; định; Hộ (xả). Lại có tám pháp là tám con đường Chánh: Chánh kiến; chánh mạng; chánh ngữ; chánh nghiệp; chánh niệm; chánh tư duy; chánh định; chánh tuệ. Lại có chín pháp là Bồ-tát không bỏ tâm đạo, tu tám tú, không tham chấp, không bỏ chúng sinh: Trừ ái dục và các nghiệp ác, an vui theo đậm bạc, tu thiền thứ nhất; tịch tĩnh, suy xét, nội tâm chuyên nhất, không tâm tú, tu thiền thứ hai; hoan hỷ, lìa dục, an nhiên như Hiền thánh, an ổn tu thiền thứ ba; đoạn trừ khổ vui, rốt ráo thanh tịnh, không buồn vui, quán không khổ vui, tu thiền thứ tư; vượt vọng tưởng các sắc, đạt thanh tịnh thông suốt, không suy niệm, tu tập trí tệ hư không vô lượng; vượt không tưởng, tu trí tuệ thức vô lượng; vượt thức tưởng, không chấp thân, không dùng thức; vượt tất cả, không dùng thức, tu hành từ hữu tưởng, vô tưởng; vượt hữu tưởng vô tưởng, nhập tưởng, định tâm tư duy, dùng phương tiện quyền biến, không thủ chứng, giữ hạnh nguyện giáo hóa chúng sinh. Lại có mười pháp: Không sân hận; đủ hạnh tịch tĩnh; không bỏ hạnh nguyện; thích nơi thanh vắng; không mất đức; tâm điềm tĩnh; thân tâm an nhiên không so sánh; an trụ các pháp; tâm tự tại; đạt tánh Thánh hiền. Đó là mười pháp trang nghiêm định.

Thiện nam! Thế nào là Bồ-tát trang nghiêm tuệ? Có một pháp: Thông hiểu các pháp. Lại có hai pháp: Không nghi ngờ; trừ tham ái. Lại có ba: Trừ ngu si; diệt vô minh; trừ ấm, giới; đoạn hết ngu tối. Lại có bốn pháp: Hiểu đoạn các khổ; thông các tập; tỏ diệt; tu đạo. Lại có năm pháp: Thanh tịnh giới nhưng không chấp; thanh tịnh định, siêng tu trí tuệ; hiểu đạo pháp vào sinh tử; thông hiểu ba đời, vượt chấp; hành chánh pháp. Lại có sáu pháp: Thanh tịnh Thí ba-la-mật: Biết mình như sóng nắng, người như giặc mộng, tâm như huyền; thanh tịnh Nhã ba-la-mật: Không nói lời thô, giữ gìn lời nói, trừ oán kết luôn ngợi khen, dù bị chặt thân vẫn luôn hiện bày Pháp thân thanh tịnh; thanh tịnh Tinh tấn ba-la-mật: Không chán ghét, vào cõi sinh tử, quán tất cả như mộng,

kiên định tâm chí, tùy thuận tất cả, không chấp trước; thanh tịnh Thiền ba-la-mật, biến vô minh thành trí tuệ, đưa tất cả về các pháp mà không tham chấp, siêng tu đạt thâm thông; thanh tịnh Trí tuệ ba-la-mật, thanh tịnh bốn pháp hóa độ chúng sinh, đủ Đà-la-ni thọ trì chánh pháp, thanh tịnh nguyệt trang nghiêm cõi Phật. Lại có bảy pháp: Tu bốn Niệm xứ không sinh diệt; tu bốn Chánh cần, thân tâm thanh tịnh; tu bốn Thần túc hiểu rõ các căn; năm Căn hàng phục quân ma, năm Lực hiểu rõ các pháp; bảy Giác phần thông đạt tất cả; tâm chánh đạo không đến đi. Lại có tám pháp: Tuệ quán tịch tĩnh; quán sát các pháp; hiểu các pháp; hiểu tánh giới bình đẳng; biết các nhập vốn không dục vọng; tỏ mười hai nhân duyên không ngã; thành tín, không sân hận, thật quán các pháp. Lại có chín pháp: Biết quá khứ vốn thanh tịnh; biết vị lai tịch nhiên; biết hiện tại cứu cánh tịnh; biết rõ nghiệp báo; hiểu nhân định; khai hóa kẻ tà chấp; biết Phật bình đẳng, đạt Pháp thân; bình đẳng quán các pháp, không tham dục; biết chư Phật bình đẳng tu tập vô vi. Lại có mười pháp: Biết tất cả như mộng do mê hoặc; hết thấy mộng ảo do vọng tưởng; như ngựa hoang do phân biệt; như thật do nhân duyên, như bóng, tùy thuận căn tánh; như tiếng vọng do sự hòa hợp; pháp giới không hoại; không cố định vì không dừng trụ; căn bản không dao động; hiểu vô vi là tướng tự nhiên. Đó là mười pháp trang nghiêm tuệ. Thiện nam! Thế nào là Bồ-tát trang nghiêm Đà-la-ni? Có một pháp: Ý thông đạt, không quên. Lại có hai pháp: Đủ oai nghi, thâu tóm không trái. Lại có ba: Hiểu oai nghi; nói lời thanh nhã hiểu rõ nơi về, tùy thuận phuơng tiện. Lại có bốn: Không chấp ngôn ngữ; lời không thô bạo; lời hòa nhã; không nói lời mỉa mai. Có có năm: Nghe tiếng bằng oai nghi; hiểu thân bằng tuệ; đạt diệu lý nơi kinh; biết người bằng pháp; vào cõi tục bằng hạnh xuất thế. Lại có sáu: Nói làm tương hợp; thành thật; không tự cao, không chấp trước; không quanh có, giữ gìn; tu tâm Từ, tùy thuận thuyết pháp; tùy thuận thế tục, giảng diễn các pháp. Lại có bảy: Đủ trí tuệ đối đáp thích hợp; tùy thuận căn cơ; nhanh nhẹn; không trở ngại; không ngừng đọng; không khiếm khuyết; tùy hạnh nghi. Lại có tám: Hiểu ngôn ngữ cõi trời; biết âm thanh loài rồng; hiểu ngôn ngữ loài quỷ thần; phân biệt ngôn ngữ của Càn-thát-bà; tỏ tiếng của A-tu-la, đạt ngôn từ của Ca-lâu-la; thông ngôn ngữ của Khẩn-na-la; hiểu tiếng nói của Ma-hầu-la và những chúng sinh khác. Lại có chín: Không chấp vô vi; tu tập không khiếp sợ; dũng mãnh, giảng pháp; đủ trí chân thật không hư dối; đầy đủ mọi pháp; tùy thuận chỉ dạy kẻ cao ngạo; chỉ dạy người chân chất; hiện sự hủy diệt với người chấp xứ; thuyết giảng tùy sở học của

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

từng nơi chốn. Lại có mười: Tùy thuận căn tánh của chúng sinh không nói lời thô bạo; nghe pháp Phật, tu tập trí tuệ, không trau dồi trí thế gian; đủ tài thuyết giảng dù là một câu cũng giảng không cùng tận; giảng pháp không chấp; khen ngợi chư Phật; trừ bỏ việc ác, lời thô; dạy Niết-bàn không thể nghĩ bàn; nhẫn nhục với tất cả, không trở ngại bản trí; hành theo lời Phật; đủ biện tài phân biệt. Đó là mười pháp trang nghiêm Đà-la-ni.

Lúc ấy, Đức Thế Tôn muốn nhắc lại các ý nghĩa trên nên nói kệ:

*Các bậc Thánh hiền  
Trang nghiêm bốn pháp  
Đó là phép tắc  
Là thừa tối thượng.  
Giữ giới định tâm  
Trau giồi trí tuệ  
Hành Đà-la-ni  
Phân biệt hiểu rõ.  
Được mọi chúng sinh  
Tôn kính mến yêu  
Giữ thân, khẩu, ý  
Luôn được thanh tịnh.  
Trừ hết nghi ngờ  
Không chấp văn tự  
Người giữ gìn giới  
Trang nghiêm như thế.  
Lên trời vào đời  
Công đức lưu truyền  
Tất cả chí nguyện  
Đều được thành tựu.  
Thường tu hạnh chánh  
Là pháp trên hết  
Giữ gìn tịnh giới  
Trang nghiêm như vậy.  
Sẽ được thành tựu  
Định ý không loạn  
Trí tuệ giải thoát*

---

Trí tuệ của Phật.  
 Gần pháp vô vi  
 Quy nương hạnh ấy  
 Giữ giới thanh tịnh  
 Trang nghiêm như vậy .  
 Không thể phạm giới  
 Không để khuyết giới  
 Không đùa giới pháp  
 Tánh không buông thả.  
 Danh dự lợi dưỡng  
 Tất cả truyền tụng  
 Giữ giới thanh tịnh  
 Trang nghiêm như thế.  
 Giới đức thanh tịnh  
 Bố thí thuần khiết  
 Nhẫn nhục thanh tịnh  
 Tinh tấn cung thê.  
 Thanh tịnh thiền định  
 Trí tuệ cũng vậy  
 Thanh tịnh phương tiện  
 Không sống buông lung.  
 An trụ kiên cố  
 Không bị dao động  
 Thông tỏ tất cả  
 Không ôm thù hận.  
 Tánh không buông, thắt  
 Cẩn thận giữ gìn  
 Giới đức thanh tịnh  
 Trang nghiêm như thế.  
 Giới luôn thuần tịnh  
 Không tâm thoái lui  
 Tâm không sinh khởi  
 Phiền não lo buồn.  
 Giữ ý và hạnh  
 Không hề thay đổi  
 Giới đức thanh tịnh

*Trang nghiêm như thế.  
Không lo sợ gì  
Cũng không ương ngạnh  
Tâm ý tịch tĩnh  
Không hề chê cười.  
Người phạm giới cấm  
Khổ não ràng buộc  
Giới đức thanh tịnh  
Trang nghiêm như thế.  
Tâm giữ giới cấm  
Công đức khôn lường  
Chí tánh hòa nhã  
An ổn tâm ý.  
Tự mình trang nghiêm  
Các tướng tốt đẹp  
Giới đức thanh tịnh  
Trang nghiêm như thế.  
Nói ra điều gì  
Làm đúng như thế  
Giữ gìn khẩu nghiệp  
Trang nghiêm bảo hộ.  
Tâm không tham đắm  
Dục trần thế gian  
Giới đức thanh tịnh  
Trang nghiêm như thế.  
Người này sẽ là  
Trang nghiêm cõi Phật  
Giáo hóa chúng sinh  
Đưa về đạo lớn.  
Bật minh triết nay  
Thanh tịnh cõi mình  
Vì nhân duyên này  
Không phạm điều ác.  
Trang nghiêm bằng cách  
Tôn phụng pháp Phật*

---

*Điều phục tất cả*  
*Vào đạo tràng Phật.*  
*Trang nghiêm mười Lực*  
*Bốn pháp Vô úy*  
*Trang nghiêm trí tuệ*  
*Nhưng không kiêu mạn.*  
*Thương yêu bảo vệ*  
*Tất cả chúng sinh*  
*Các bậc Trí tuệ*  
*Tháy đạo chân chánh.*  
*Không tâm dua nịnh*  
*Không chấp tiểu tiết*  
*Không theo tham dục*  
*Sân hận ngu si.*  
*Chí tánh mạnh mẽ*  
*Không chấp năm cái*  
*Tu sáu niệm pháp*  
*Không sống buông thả.*  
*Hành bảy Giác phẫn*  
*Giữ đạo như thế*  
*Quán sát tư duy*  
*Thành tựu định ý.*  
*Gắn gũi cận kề*  
*Sống trong tịch tĩnh*  
*Tùy thời hành thiện*  
*Không mất công đức.*  
*An lạc tính quán*  
*Vào chốn loạn động*  
*Tự tại hành đạo*  
*Gieo mầm Hiền thánh.*  
*Không hề do dự*  
*Không trái kinh pháp*  
*Cũng chẳng nghỉ ngơi*  
*Không bị chìm đắm.*  
*Trừ diệt vô minh*  
*Không sống ngu muội*

*Tâm tánh thành thật  
Hiểu rõ trí Phật.  
Giới đức thanh tịnh  
Không chấp sở đắc  
Trí tuệ tối thượng  
Định ý thanh tịnh.  
Tùy thuận hai việc  
Giải thoát thanh tịnh  
Không tâm kiêu mạn  
Trí tuệ thanh tịnh.  
Thấy rõ ba đời  
Độ thoát mọi loài  
Trừ diệt tham dục  
Giới đức thanh tịnh.  
Tuy sống thanh tịnh  
Nhưng không tự cao  
Người này trang nghiêm  
Trí tuệ như thế.  
Bố thí bằng trí  
Trang nghiêm như thế  
Thanh tịnh tất cả  
Ba việc sau đây.  
Thân mình, chúng sinh  
Và việc tu đạo  
Đều là mộng huyễn  
Không hề chấp trước.  
Dùng giới và trí  
Trang nghiêm thân mình  
Thanh tịnh điều phục  
Cả ba việc ấy.  
Thân nghiệp lời nói  
Tâm niệm cũng vậy  
Đều là bóng, ảo  
Lại như tiếng vọng.  
Đó là trí tuệ*

---

*Trang nghiêm thân mình  
 Nên được thanh tịnh  
 Ba việc sau đây.  
 Không ai khuất phục  
 Không bị dao động  
 Quán sát tất cả  
 Biết rõ Pháp thân.  
 Trí tuệ tinh tấn  
 Trang nghiêm như vậy  
 Lại phải thanh tịnh  
 Ba việc sau đây.  
 Không hề lười biếng  
 Chí tánh kiên cường  
 Không mong đèn đáp  
 Tùy thuận tất cả.  
 Nhờ có trí tuệ  
 Trang nghiêm định tâm  
 Lại có ba việc  
 Thực hành thanh tịnh.  
 Không còn tối tăm  
 Bậc minh triết này  
 Kiến lập năm thông.  
 Phương tiện trí tuệ  
 Trang nghiêm như thế  
 Lại phải thanh tịnh  
 Ba việc sau đây.  
 Thọ pháp Tổng trì  
 Hiểu pháp bình đẳng  
 Chỉ pháp chúng sinh  
 Thanh tịnh cõi Phật.  
 Bằng bốn Niệm xứ  
 Tâm không thoái chuyen  
 Trong bốn Chánh cân  
 Không làm hai việc.  
 Thân tâm điêm đạm  
 Tu bốn Thân túc*

*Hiểu rõ mọi pháp  
Tánh căn chúng sinh.  
Vĩnh viễn không còn  
Trần dục nghiệp ma  
Tự tại trong pháp  
Tùy thuận quyết đoán.  
Không chấp đến đỉ  
Không thấy qua lại  
Thực hành oai nghi  
Trang nghiêm trí tuệ.  
Đạt đến nguồn căn  
Thanh tịnh thiền định  
Quán sát tất cả  
Hạnh nguyện rộng lớn.  
Hiểu rõ các ấm  
Tu tập các pháp  
Biết hết thảy giới  
Tựa như hư không.  
Vọng tình phân biệt  
Rỗng lặng, không chấp  
Pháp không ta người  
Do nhân duyên sinh.  
Hiểu rõ chân đế  
Không ôm sân hận  
Không có lo sợ  
Nhân duyên tùy niệm.  
Hiểu rõ ba đời  
Không hề chướng ngại  
Tỏ biết ba Tự  
Mục đích hướng về.  
Biết rõ Tam bảo  
Đều là một tướng  
Những bậc Trí tuệ  
Trang nghiêm như thế.  
Biết rõ huyền hóa*

---

*Là tướng mê hoặc  
 Từ đó khởi hận  
 Tất cả như mộng.  
 Lại tựa cây chuối  
 Là tướng mê hoặc  
 Các pháp không bền  
 Điều như bóng ảo.  
 Do nhân duyên sinh  
 Như trăng dưới nước  
 Chẳng khác âm vang  
 Từ tiếng vọng lại.  
 Trong pháp giới ấy  
 Trí tuệ không hoại  
 Thấu tỏ không gốc  
 Trí không chố trụ.  
 Pháp động không động  
 Vốn là như vậy  
 Hữu vi vô vi  
 Điều không hề có.  
 Trí tuệ sâu xa  
 Thanh tịnh là đạo  
 Trang nghiêm như thế  
 Đối với pháp Phật.  
 Không hề tham chấp  
 Cũng không hoặc loạn  
 Đời sau lại được  
 Thọ trì kinh pháp.  
 Lại thường giảng thuyết  
 Nghĩa lý vi diệu  
 Đi lại mọi nơi  
 Độ thoát tất cả.  
 Không nói lời ác  
 Cũng không thô bạo  
 Mọi lời nói ra  
 Điều vui lòng chúng.  
 Tất cả ngôn ngữ*

*Hợp với mọi loài  
Tôn kính trí tuệ  
Hiểu rõ mọi pháp.  
Biết nghĩa lý kinh  
Thông đạt hết thảy  
Tất cả là pháp  
Không chấp mình người.  
Giảng thuyết mọi pháp  
Để vượt thế gian  
Tự trang nghiêm mình  
Bằng pháp Tống trì.  
Mọi lời nói ra  
Thành thật, ngay thẳng  
Giảng giải mọi pháp  
Hướng đến bình đẳng.  
Lại làm mọi việc  
Thuyết kinh pháp Phật  
Hợp thời không hư  
Không chấp việc làm.  
Thực hành như thế  
Biện tài thuyết giảng  
Sớm đạt trí tuệ  
Không hề trở ngại.  
Không trụ vào đâu  
Tùy thuận tất cả  
Tự trang nghiêm mình  
Chuỗi hoa thơm đẹp.  
Biết rõ ngôn ngữ  
Chư Thiên và Rồng  
Quỷ thần, Thát-bà  
Cùng A-tu-la.  
Ca-lưu, Chân-dà  
Ma-hầu-la-già  
Lại còn hiểu rõ  
Ngôn ngữ chúng sinh.*

---

*Không thấy đi đến  
 Cũng không dừng tru  
 Trong một pháp nào  
 Thấy biết tất cả.  
 Bậc dũng mãnh ấy  
 Tuyên thuyết chánh pháp  
 Với trí tuệ sáng  
 Thông đạt tỏ ngộ.  
 Với kẻ tự kiêu  
 Luôn loạn tâm ý  
 Nghe thấy pháp ấy  
 Tùy thuận hợp thời.  
 Tự đại cao ngạo  
 Nghe thấy pháp ấy  
 Tâm luôn kiêu mạn  
 Không tâm sân hận.  
 Phân biệt giảng thuyết  
 Giáo pháp ba thừa  
 Trừ hết tâm nghi  
 Không để ràng buộc.  
 Tự thân thấy nghe  
 Phật và chánh pháp  
 Không nương tựa người  
 Trí tuệ như thế.  
 Đối với văn tự  
 Hiểu là cùng tận  
 Phân biệt thấu rõ  
 Không bị trói ngại.  
 Khen ngợi chư Phật  
 Công đức khôn lường  
 Thành tựu Tổng trì  
 Trang nghiêm như thế.  
 Nhãm chán dục trần  
 Trí biết không ngại  
 Phương tiện khéo léo  
 Tùy thuận giáo hóa.*

*Hiểu rõ tất cả  
Căn tánh chúng sinh  
Và pháp của Phật  
Biện tài phân biệt.  
Thành tựu Tổng trì  
Trang nghiêm thân mình  
Nhờ đạt như thế  
Tiếng tốt vang xa.  
Suốt trong một kiếp  
Khen ngợi hạnh đức  
Không thể hết được  
Công đức khôn lường.*

M